

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa và Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BKHCN ngày 08 tháng 4 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về yêu cầu, trình tự, thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp và Thông tư số 11/2011/TT-BKHCN ngày 30 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 09/2009/TT-BKHCN;

Căn cứ Thông tư số 48/2011/TT-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về quy định quản lý chất lượng các sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ các Biên bản đánh giá Tổ chức đánh giá sự phù hợp đối với các sản phẩm hàng hóa nhóm 2 ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng đánh giá năng lực của Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng 3;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng 3 (Trung tâm kỹ thuật 3), địa chỉ 49 Pasteur - Q.1- TP.Hồ Chí Minh thực hiện Giám định, Chứng nhận các sản phẩm hàng hóa có khả năng gây mất an toàn

thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương. Danh sách các sản phẩm hàng hóa trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Mã số chỉ định của Trung tâm kỹ thuật 3 đối với việc đánh giá các sản phẩm hàng hóa nhóm 2 như sau: 01.18.GĐ-N2 (Đối với lĩnh vực giám định), 01.18.CN-N2 (Đối với lĩnh vực chứng nhận).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực 03 năm, kể từ ngày ký.

Điều 3. Trung tâm kỹ thuật 3 có trách nhiệm:

- Thực hiện việc giám định, chứng nhận các sản phẩm hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;
- Lập danh sách các lô hàng đã tiến hành đánh giá sự phù hợp và báo cáo Bộ Công Thương vào tuần cuối cùng của hàng quý;
- Chịu sự đánh giá hàng năm của Bộ Công Thương đối với các lĩnh vực được chỉ định đối với sản phẩm hàng hóa trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Tổ chức nêu tại Điều 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- Lưu: VT, KHCN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Cao Quốc Hưng



**DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM HÀNG HÓA NHÓM 2
LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH/ CHỨNG NHẬN**

*(Kèm theo Quyết định số 2001 /QĐ-BCT ngày 8 tháng 6 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

TT	Tên sản phẩm hàng, hóa	Tiêu chuẩn/ Quy chuẩn
1.	Nồi hơi nhà máy điện	TCVN 5346:1991 TCVN 7704:2007 TCVN 6008: 2010
2.	Nồi hơi có kết cấu không lắp trên các phương tiện giao thông vận tải, áp suất làm việc định mức của hơi trên 0,7 bar dùng trong công nghiệp	TCVN 7704:2007 TCVN 6413:1998 TCVN 6008: 2010 TCVN 5346:1991
3.	Nồi đun nước nóng có nhiệt độ môi chất trên 115°C dùng trong công nghiệp	TCVN 6008: 2010 TCVN 5346:1991
4.	Bình chịu áp lực có kết cấu không lắp trên các phương tiện giao thông vận tải, áp suất làm việc định mức cao hơn 0,7 bar (không kể áp suất thủy tĩnh) dùng trong công nghiệp	TCVN 8366:2010 TCVN 6155:1996 TCVN 6156:1996 TCVN 6008:2010
5.	Bồn chứa LPG có kết cấu không lắp trên các phương tiện giao thông vận tải	TCVN 8366:2010 TCVN 6155:1996 TCVN 6156:1996 TCVN 7441:2004 TCVN 6486:2010
6.	Đường ống hơi và nước nóng cấp I, II có đường kính ngoài từ 51 mm trở lên; các đường ống dẫn cấp III, IV có đường kính ngoài từ 76 mm trở lên sử dụng trong công nghiệp	TCVN 6158:1996 TCVN 6159:1996 QCVN 04:2014/BCT
7.	Chai chứa LPG	QCVN 04:2013/BCT
8.	Trạm nạp LPG cho chai, xe bồn, xe ô tô	TCVN 6484:1999 TCVN 6485:1999 TCVN 7762:2007 TCVN 7763:2007 TCVN 7832:2007
9.	Trạm cấp LPG	QCVN 10:2012/BCT
10.	Tời, trục tải có tải trọng từ 10.000 N trở lên và góc nâng từ 25° đến 90° dùng trong công nghiệp	TCVN 4244:2005 TCVN 5206:1990 TCVN 5207:1990 TCVN 5208:1990 TCVN 5209:1990

TT	Tên sản phẩm hàng, hóa	Tiêu chuẩn/ Quy chuẩn
11.	Cột chống thủy lực đơn, giá khung di động và dàn chống tự hành cấu tạo từ các cột chống thủy lực đơn sử dụng trong việc chống giữ lò trong khai thác hầm lò	QCVN 01:2011/BCT